

THÁNG 4 NĂM 2022

2021.7.21 Học Viện Nhật Ngữ Mate

Hướng dẫn về tuyển sinh kỳ tháng 4 năm 2022 (Visa du học). Hãy xem từ bước 1~5

1. ⑥ ưu điểm của Học Viện Nhật Ngữ Mate !
2. Lịch trình tuyển sinh kỳ tháng 4 năm 2022
3. Điều kiện tuyển sinh kỳ tháng 4 năm 2022
4. Ký túc xá
5. Đón tại sân bay

1. ⑥ Ưu điểm của Học Viện Nhật Ngữ Mate !

① Được giảm 10% học phí năm đầu tiên (khoảng 6 vạn yên).

② Có ký túc xá giá rẻ dành cho sinh viên, có thể nhập phòng ngay

③ Nhân viên của trường có khả năng hỗ trợ bằng nhiều ngôn ngữ

※ Nhân viên chính và nhân viên bán thời gian của nhà trường có thể sử dụng thành thạo các ngôn ngữ sau: Tiếng Việt Nam, tiếng Nepal, tiếng Ấn Độ, tiếng Mông Cổ, tiếng Trung Quốc, tiếng Anh.

④ Được tham gia bảo hiểm học sinh.

⑤ Từ trường đến Tokyo chỉ mất khoảng 30 phút .

⑥ Những bạn có nguyện vọng kiếm việc làm thêm sẽ được nhà trường hỗ trợ và hướng dẫn

2. Lịch trình tuyển sinh kỳ tháng 4 năm 2022

Nộp hồ sơ (Đầu tháng 8 ~)

- 1) Gửi hồ sơ 「Đơn xin nhập học, sơ yếu lí lịch, lý do du học, đơn bảo lãnh tài chính,」...qua thư điện tử nhà trường. (theo mẫu của trường)



Xét Tuyển lần 1 (Đầu tháng 8 đến cuối tháng 9)

- 2) Xét duyệt hồ sơ nhập học, phỏng vấn qua các phương tiện như Skype...



Xét Tuyển lần 2 (Cuối tháng 9 đến cuối tháng 10)

- 3) Hồ sơ đậu xét tuyển lần 1 hãy cung cấp các giấy tờ cần thiết đã yêu cầu thông qua thư điện tử. Kiểm tra và thông báo các lỗi trong giấy tờ, theo đó xem xét phán đoán hồ sơ đủ điều kiện để trình nộp lên cục xuất nhập cảnh. Hãy cung cấp giấy tờ gốc qua trường đối với hồ sơ đậu xét tuyển lần 2.



Trình cục nhập cảnh (Cuối tháng 11)

- 4) Nhà trường trình hồ sơ xin tư cách lưu trú (COE) lên cục quản lý xuất nhập cảnh.



Kết quả COE (Cuối tháng 2)

- 5) Kết quả COE sẽ được thông báo sau khi có thông tin từ cục quản lý xuất nhập cảnh.



Thanh Toán (Cuối tháng 2 ~ đầu tháng 3)

- 6) Trường sẽ gửi yêu cầu thanh toán học phí, chi phí ký túc xá (đối với học sinh có nguyện vọng) tới học sinh đã đỗ COE. Hãy thanh toán các khoản phí năm đầu tới tài khoản ngân hàng được chỉ định.



Xin visa, nhập cảnh (Cuối tháng 3 ~ đầu tháng 4)

- 7) Bản gốc 「COE và giấy báo nhập học」sẽ được cấp sau khi xác nhận khoản thu năm đầu được đã thanh toán. Hãy trình những giấy tờ trên tới Đại sứ quán (Lãnh sự quán) Nhật Bản để xin cấp visa.
 - Hãy thông báo kết quả visa tới nhà trường.
 - Đặt vé máy bay và thông báo thông tin chuyến bay tới nhà trường sau khi có visa.
 - Hãy trình đơn xin dấu cho phép hoạt động thêm ngoài giờ ở mặt sau của thẻ cư trú.



Thủ tục nhập cảnh (Đầu tháng 4)

- 8) Hãy tới trường làm các thủ tục sau khi nhập cảnh. Trong vòng 14 ngày trở lại, hãy mang thẻ cư trú và hộ chiếu tới tòa thị chính gần nhất của thành phố sinh sống để đăng ký cư trú và bảo hiểm y tế quốc dân.

3. Điều kiện tuyển sinh kỳ tháng 4 năm 2022

■ Điều kiện nộp hồ sơ

1. Học sinh đã kết thúc 12 năm phổ thông tại nước sở tại hoặc tương đương.
2. Nguyên tắc, học sinh cần tham gia tối thiểu 150 giờ học Nhật ngữ (tương đương JLPT N5)
3. Học sinh có thể cung cấp đầy đủ các giấy tờ cần thiết để trình cục nhập cảnh. (người bảo lãnh cần có năng lực chi trả các chi phí).

■ Số lượng tuyển và thời hạn nộp hồ sơ

Chương trình học	Số lượng tuyển	Thời hạn nộp hồ sơ	Kết quả COE	Nhập học
Thời gian học: 2 năm	60 học sinh	Đầu 8/2021 ~Cuối 10/2021	Cuối 2/2022	4/2022

※詳細はお問い合わせください。

■ Thanh toán (học phí)

*Đơn vị tiền yên Nhật (JPY)

	Khóa học 2 năm		
	Khoản thu năm đầu	Khoản thu năm 2	Ghi chú
Phí xét tuyển	10,000 JPY	—	
Phí nhập học	50,000 JPY	—	
Học phí	600,000 JPY (GIẢM 10%) → 540,000 JPY	600,000 JPY	
Các khoản phí khác	90,000 JPY	90,000 JPY	Chi tiết: <ul style="list-style-type: none">● Cơ sở thiết bị 20,000 JPY / năm● Sách và tài liệu, hoạt động ngoại khóa 60,000 JPY / năm● Bảo hiểm học sinh 10,000 JPY / năm
合計	750,000 JPY → 690,000 JPY	690,000 JPY	

※**Miễn giảm đặc biệt năm 2022: Miễn giảm 10% học phí trong khoản thu năm đầu.**

Tổng khoản thu năm đầu: 690,000 JPY

1. Nguyên tắc, sẽ không hoàn trả lại học phí khi đã thanh toán.
2. Tuy nhiên, trường hợp không được cấp visa từ Đại sứ quán sẽ được hoàn trả, ngoại trừ phí xét tuyển.
3. Trường hợp học sinh hủy nhập học khi có lý do chính đáng, sẽ được hoàn trả như sau:
 - 1) Trước nhập cảnh: Học sinh chưa được cấp visa phải gửi trả lại tư cách lưu trú (COE) cho nhà trường. Học sinh đã được cấp visa cần cung cấp bản sao phân xác nhận hủy tư cách lưu trú trên hộ chiếu của Đại sứ quán qua nhà trường. Ngoại trừ phí xét tuyển, phí nhập học, học sinh sẽ được hoàn trả sau khi nhà trường xác nhận được những giấy tờ trên.
 - 2) Sau nhập cảnh: trường hợp hủy nhập học trước lễ nhập học cần cung cấp đầy đủ thông tin để xác nhận được tư cách lưu trú đã hủy, sau khi xác nhận, khoản thu năm đầu sẽ được hoàn trả ngoại trừ phí xét tuyển và phí nhập học. Trường hợp hủy nhập học sau lễ tốt nghiệp, sẽ bị tính là nghỉ học giữa chừng, theo nguyên tắc, sẽ không được hoàn trả.

※**Học sinh cần cung cấp đơn giải trình lý do hủy nhập học, đối với tất cả trường hợp nêu trên.**

※**Số tiền sẽ biến động tùy theo tỉ giá.**

■ Chế độ học bổng

Học bổng được xét, đánh giá dựa trên thành tích, chuyên cần, thái độ...trong quá trình học tập.

■ Hồ sơ

A. Giấy tờ học sinh cần chuẩn bị

1. Đơn nhập học, sơ yếu lí lịch, lý do du học. (theo mẫu của trường)
2. 6 ảnh 3x4 (được chụp 3 tháng trở lại)
3. Bằng tốt nghiệp. (bản gốc)
4. Học bạ, bảng điểm.(bản gốc)
5. Bằng chứng nhận năng lực tiếng Nhật, giấy chứng nhận học tiếng Nhật. (bản gốc)
6. Giấy chứng nhận công việc. ※đối với học sinh đã, đang làm việc. (bản gốc)
7. Hộ chiếu (bản sao) ※Nộp chứng minh nhân thân nếu chưa có hộ chiếu.

B. Giấy tờ người bảo lãnh cần chuẩn bị

※Người bảo lãnh: (bố, mẹ, người thân trong gia đình, sống tại nước sở tại hoặc đang sinh sống tại Nhật Bản, hoặc chính bản thân học sinh...)

1. Đơn bảo lãnh tài chính. (mẫu của trường)
2. Giấy chứng nhận thành viên trong gia đình, giấy khai sinh, sổ hộ khẩu. (bản gốc)
3. Chứng minh thư nhân dân (bản sao)
4. Giấy chứng nhận số dư trong tài khoản ngân hàng. (bản gốc)
5. Giấy chứng nhận bản sao kê lịch sử giao dịch (bản gốc) hoặc sổ ngân hàng. (bản sao)
6. Giấy chứng nhận đang làm việc, (bản gốc) hoặc giấy phép kinh doanh. (bản sao)
7. Giấy chứng nhận thu nhập trong vòng 3 năm trở lại. (bản gốc)
8. Giấy chứng nhận đóng thuế trong vòng 3 năm trở lại. (bản gốc)
- * Đối với sinh viên có quốc tịch Mông Cổ, chỉ cần bản sao chép của thẻ bảo hiểm xã hội.
9. Danh sách thành viên trong gia đình của người bảo lãnh tài chính. (mẫu của trường)

■ Những điểm cần chú ý

- 1) Hãy sử dụng tiếng Anh để điền vào đơn nhập học và sơ yếu lí lịch. Hãy đính kèm bản dịch tiếng Anh nếu sử dụng ngôn ngữ khác.
- 2) Hãy đính kèm bản dịch tiếng Nhật ngoài đơn nhập học và sơ yếu lí lịch.
*Không cần bản dịch của hộ chiếu. Đối với bản sao kê ngân hàng, chỉ cần dịch các mục chính.
- 3) Thời hạn của các giấy tờ là 3 tháng, kể từ ngày trình cục trở lại. (tính từ ngày xin 1/9/2021 trở đi)

■ Cách thức nộp hồ sơ ※Tham khảo P.2「Lịch trình tuyển sinh」

- 1) Liên hệ trực tiếp cho trường, hoặc thông qua các công ty tư vấn du học để được hướng dẫn.
- 2) Nộp hồ sơ thông qua thư điện tử...gồm những giấy tờ: đơn nhập học, sơ yếu lý lịch, lý do du học...(mẫu của trường)

MATE JAPANESE INSTITUTE

〒271-0051 Mabashi 2857, Matsudo-City, Chiba, JAPAN

Tel: 047-312-1150 Fax: 047-312-1160

e-mail: info@mateji.com

4. KÝ TÚC XÁ

Ký túc xá được chuẩn bị sẵn, có thể vào ngay sau khi nhập cảnh. Trường sẽ gửi đơn đăng ký vào ký túc xá cho những học sinh đỗ COE. Học sinh có nguyện vọng ở ký túc xá, vui lòng điền đơn đăng ký sau đó gửi tới nhà trường thông qua thư điện tử. Trường sẽ xác nhận và thông báo cho học sinh nếu được nhận vào ở ký túc xá. Sau đó gửi yêu cầu thanh toán chi phí ký túc xá kèm cùng các chi phí khác cho năm học đầu. Hãy thanh toán tất cả các khoản trước hạn quy định.

◆ Chi tiết chi phí ký túc xá

Mục	Số tiền	Thời hạn thanh toán	Ghi chú
Phí vào phòng	35,000 JPY	Cùng thời hạn thanh toán các khoản thu năm đầu	<u>Tổng chi phí ban đầu: 119,000 JPY</u> Hãy thanh toán phí ký túc xá và các khoản thu năm đầu cùng thời điểm. 【chi tiết】
Tiền phòng / tháng	20,000 JPY	Cuối tháng	● Phí vào phòng: 35,000 JPY ● Tiền phòng 3 tháng 60,000 JPY ● Điện, nước, gas 3 tháng: 24,000 JPY
Điện, nước, gas, WiFi / tháng	8,000 JPY	Cuối tháng	※ Ký túc xá có trang bị đầy đủ đồ dùng như: giường, chăn đệm, đồ điện gia dụng, đồ dùng nhà bếp... đầy đủ tiện nghi để bắt đầu cuộc sống tại nơi ở mới.

5. Đón tại sân bay

Nhà trường có dịch vụ đón học sinh tại **sân bay Narita** theo ngày giờ chỉ định của nhà trường có mất phí (Narita ~ ga Mabashi). Vui lòng thông báo lịch trình chuyến bay sớm ít nhất một tuần lễ trước khi nhập cảnh, đối với những học sinh có nguyện vọng.

※ Ngày giờ chỉ định sẽ được thông báo sau khi có kết quả tư cách lưu trú.

◆ Chi phí: 5,000 JPY / 1 học sinh.

※ Cá nhân học sinh tự chuẩn bị phí tàu xe từ sân bay trở về.

※ Phí đón tại sân bay thì học sinh sẽ được thanh toán sau khi tới trường.